

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP TIN HỌC 6

A. TRỌNG TÂM ÔN TẬP :

Khi ôn tập, học sinh cần nắm vững 5 chủ đề (chủ điểm) sau đây :

- A. CHUỘT MÁY TÍNH
- B. MÁY TÍNH VÀ PHẦN MỀM MÁY TÍNH
- C. THÔNG TIN VÀ TIN HỌC
- D. BÀN PHÍM MÁY TÍNH VÀ PHẦN CỨNG MÁY TÍNH
- E. HỆ ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC PHẦN MỀM MÁY TÍNH

B. NỘI DUNG ÔN TẬP :

Câu 1) Trong máy tính, con chuột (mouse) thuộc bước nào trong ba bước : Dữ liệu vào - Xử lí - Dữ liệu ra ?

- A. Dữ liệu vào
- B. Xử lí
- C. Dữ liệu ra
- D. Thuộc cả ba bước trên

Câu 2) Thông qua chuột, chúng ta có thể làm được những gì?

- A. Tính toán với độ chính xác cao
- B. Lưu trữ thông tin khổng lồ
- C. Làm việc không mệt mỏi
- D. Thực hiện các lệnh điều khiển hoặc nhập dữ liệu vào máy tính

Câu 3) Kể tên các bộ phận của chuột máy tính:

- A. con chuột
- B. nút trái và nút phải chuột
- C. nút cuộn
- D. Cả B và C đều đúng

Câu 4) Tư thế cầm, giữ chuột nào là đúng nhất:

- A. Dùng tay phải để giữ chuột, ngón trỏ đặt trên nút trái, ngón giữa đặt lên nút phải chuột
- B. Chuột cần luôn giữ trên mặt phẳng ngang
- C. Khi giữ chuột cần để bàn tay thẳng với cổ tay, không tạo ra các góc gãy giữa bàn tay và cổ tay
- D. Tất cả đều đúng

Câu 5) Thao tác kéo thả chuột còn gọi là :

- A. nháy chuột
- B. rê chuột
- C. xoay nút cuộn
- D. nháy đúp chuột

Câu 6) Thao tác nháy chuột chính là thao tác :

- A. di chuyển chuột
- B. nháy đúp chuột
- C. nháy nút trái chuột
- D. nháy nút phải chuột

Câu 7) Thao tác chuột nào thường được sử dụng nhiều nhất trên máy tính :

- A. nháy đúp chuột
- B. nháy nút trái chuột
- C. nháy nút phải chuột
- D. kéo thả chuột

Câu 8) Thao tác nháy nút trái chuột có tác dụng :

- A. thường được dùng khi mở một phần mềm trên máy tính
- B. làm di chuyển con trỏ chuột trên màn hình
- C. thường làm xuất hiện bảng chọn tắt hoặc các thuộc tính của đối tượng được chọn
- D. dùng để chọn một đối tượng trên màn hình

Câu 9) Kể tên các thiết bị lưu trữ của máy tính :

- A. RAM, đĩa cứng, đĩa mềm, thẻ nhớ, USB, CD/DVD....
- B. RAM, CPU, màn hình, đĩa cứng, đĩa mềm, thẻ nhớ, USB, CD/DVD....
- C. Chuột, bàn phím, máy quét
- D. Tất cả đều sai

Câu 10) Đơn vị chính (đơn vị cơ sở) dùng để đo dung lượng nhớ là :

- A. Byte
- B. Ki-lô-bai (KB)
- C. Gi-ga-bai (GB).
- D. Mê-ga-bai (MB)

Câu 11) Kể thứ tự lần lượt các bội số của Byte từ nhỏ đến lớn :

- A. Bit - KB - MB - GB
- B. MB - KB - GB
- C. KB - MB - GB
- D. GB - MB - KB

Câu 12) Phần mềm máy tính được phân loại thành :

- A. Hệ điều hành WINDOWS XP – WINDOWS 7 – WINDOWS 10
- B. Google – Gmail – Yahoo
- C. Phần mềm hệ thống – Phần mềm ứng dụng
- D. Tất cả đều đúng

Câu 13) Phần mềm ứng dụng là :

- A. các chương trình đáp ứng những yêu cầu ứng dụng cụ thể
- B. chương trình tổ chức việc quản lí, điều phối các bộ phận chức năng của máy tính hoạt động nhịp nhàng và chính xác
- C. các phần mềm soạn thảo để tạo ra các văn bản
- D. các phần mềm đồ họa để vẽ hình và xử lí ảnh

Câu 14) Kể tên các phần mềm soạn thảo văn bản :

- A. Mouse Skills, Rapid Typing, Mario
- B. Paint, Corel Draw
- C. Calculator, Excel
- D. Microsoft Word, NotePad, Wordpad

Câu 15) Kể tên các phần mềm ứng dụng trên Internet :

- A. Google, Gmail, Yahoo
- B. Youtube
- C. Skype, Zalo, Grab

- D. Tất cả đều đúng

Câu 16) Phần mềm hệ thống là :

- A. hệ điều hành WINDOWS
chương trình tổ chức việc quản lí, điều phối các bộ phận chức năng của máy tính hoạt động nhịp nhàng và chính xác
- B. chương trình đáp ứng những yêu cầu ứng dụng cụ thể
- C. Tất cả đều đúng

Câu 17) Kể tên một số phần mềm hệ thống :

- A. Skype, Zalo, Grab, ...
- B. Google, Gmail, Yahoo, Youtube...
- C. WINDOWS XP, WINDOWS 7, WINDOWS 10, MS DOS, OS/2
- D. Mario, Microsoft Word, Word Pad, NotePad....

Câu 18) 1 Byte = Bit ?

- A. 7 bit
- B. 9 bit
- C. 8 bit
- D. 12 bit

Câu 19) Nhiệm vụ chính của Tin học là :

- A. nghiên cứu hoạt động thông tin của con người và máy tính
- B. nghiên cứu việc thực hiện các hoạt động thông tin một cách tự động trên cơ sở sử dụng máy tính điện tử
- C. nghiên cứu các dạng biểu diễn thông tin
- D. nghiên cứu các khả năng tính toán nhanh

Câu 20) Trong cuộc sống hàng ngày, con người :

- A. không cần có thông tin
- B. đôi khi cần thông tin
- C. thường xuyên thu nhận, xử lý, lưu trữ và truyền thông tin
- D. tất cả đúng

Câu 21) Các dạng thông tin cơ bản là :

- A. sách vở, báo chí, phim ảnh
- B. chữ viết, kí hiệu, ngôn ngữ
- C. âm thanh, văn bản, hình ảnh
- D. điệu bộ, cử chỉ, sách báo

Câu 22) Máy tính nhận biết được hình ảnh, âm thanh nhờ :

- A. nhận biết các thông tin này
- B. giải mã các thông tin này
- C. mã hóa các thông tin này
- D. Tất cả đều đúng

Câu 23) Quá trình xử lí thông tin theo đúng mô hình :

- A. Thông tin vào --> Xử lí --> Thông tin ra
- B. Xử lí --> Thông tin vào --> Thông tin ra
- C. Thông tin ra --> Xử lí --> Thông tin vào
- D. Cả A, B, C đều sai

Câu 24) Trong hoạt động thông tin, vai trò quan trọng nhất là :

- A. Thông tin vào

- B. Thông tin ra
- C. Xử lý
- D. Cả A, B, C đều sai

Câu 25) Khả năng của các giác quan và bộ não của con người trong các hoạt động thông tin thì :

- A. có giới hạn
- B. vô giới hạn
- C. đa dạng
- D. tất cả đều sai

Câu 26) Bộ phận nào ở người giúp con người trong việc tiếp nhận thông tin ?

- A. bộ não
- B. không có
- C. hoạt động tay chân
- D. các giác quan

Câu 27) Thiết bị không thể thiếu của máy tính là :

- A. con chuột
- B. RAM
- C. máy quét
- D. máy in

Câu 28) Bộ xử lý trung tâm (CPU) là :

- A. bộ não của máy tính
- B. nơi thực hiện các phép tính số học
- C. nơi thực hiện các phép tính logic
- D. tất cả đều đúng

Câu 29) Bộ phận lưu trữ của máy tính là :

- A. bộ nhớ
- B. thiết bị vào/ ra
- C. bộ xử lý trung tâm
- D. chương trình

Câu 30) Trong ổ đĩa mềm, ổ đĩa cứng hoặc USB :

- A. có thể sao chép
- B. có thể xóa bớt dữ liệu
- C. có thể ghi thêm dữ liệu
- D. tất cả đều đúng

Câu 31) Các thông tin trong RAM có đặc điểm :

- A. không bị mất đi khi tắt máy
- B. bị mất đi khi tắt máy
- C. đôi lúc bị mất đi khi tắt máy
- D. nhiều lúc bị mất đi khi tắt máy

Câu 32) Các thiết bị nào sau đây thuộc bộ nhớ ngoài của máy tính :

- A. đĩa CD/DVD, USB, thẻ nhớ, ổ cứng, đĩa mềm
- B. máy quét, con chuột, bàn phím....
- C. loa, màn hình, máy in...
- D. tất cả đều sai

Câu 33) Các thiết bị nào sau đây thuộc bộ nhớ trong của máy tính :

- A. loa, màn hình, máy in...
- B. máy vẽ, bàn phím, chuột....
- C. đĩa CD/DVD, USB, thẻ nhớ, ổ cứng, đĩa mềm
- D. RAM, ROM

Câu 34) Thiết bị vào (nhập) thông tin có thể là :

- A. loa, màn hình, máy in, máy vẽ
- B. máy quét, con chuột, bàn phím
- C. đĩa CD/DVD, USB, thẻ nhớ, ổ cứng, đĩa mềm
- D. tất cả đều đúng

Câu 35) Thiết bị ra (xuất) thông tin có thể là :

- A. loa, màn hình, máy in, máy vẽ
- B. máy quét, con chuột, bàn phím
- C. CD/DVD, USB, thẻ nhớ, ổ cứng, đĩa mềm
- D. tất cả đều sai

Câu 36) Quá trình máy tính giải quyết yêu cầu của người dùng là :

- A. xử lí
- B. nhập
- C. xuất
- D. tất cả đều sai

Câu 37) Hệ điều hành là :

- A. một phần mềm hệ thống quan trọng
- B. một phần cứng máy tính
- C. một thiết bị vật lí đi kèm với máy tính
- D. một phần mềm ứng dụng đáp ứng những yêu cầu ứng dụng cụ thể

Câu 38) Phần mềm Rapid Typing hay Mario là phần mềm :

- A. xem hình hoặc xem video
- B. trò chơi
- C. luyện gõ 10 ngón
- D. nghe nhạc

Câu 39) Phần mềm Solar System là phần mềm :

- A. giúp ta thiết lập các đối tượng toán học, tính toán chính xác với số tự nhiên và làm việc với mặt phẳng hình học
- B. giúp ta có tốc độ gõ nhanh hơn và gõ chính xác hơn
- C. mô phỏng hệ mặt trời giúp ta giải đáp nhiều hiện tượng tự nhiên : hiện tượng ngày - đêm, nhật thực, nguyệt thực
- D. vẽ hình 3D hay 2D, chỉnh sửa hình ảnh...

Câu 40) Hệ điều hành máy tính điều khiển :

- A. các thiết bị lưu trữ thông tin
- B. các thiết bị phần cứng
- C. các chương trình (phần mềm)
- D. Cả A, B và C đều đúng